

Số: 10/2023/QĐST-VDS

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoàng Út

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Cẩm Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Ông Phan Minh Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 226/2023/TLST-VDS ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Cao Thị Đ, sinh năm: 1961;

Nơi cư trú: Số 347A, ấp N xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1961;

Nơi cư trú: Số 347A, ấp N, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, lời trình bày tại biên bản lấy lời khai và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Cao Thị Đ trình bày:

Bà Cao Thị Đ và ông Nguyễn Văn B đăng ký kết hôn năm 1996 và sinh sống xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Đến năm 2011, bà Đ đi đến tỉnh Cà Mau làm ăn và sinh sống tại đó, tuy nhiên bà Đ cũng có thỉnh thoảng về Bến Tre và lần về gần nhất là vào tháng 5 năm 2022. Đến ngày 08/6/2023, bà Đ biết được ông Nguyễn Văn B đã làm đơn yêu cầu tuyên bố bà Đ mất tích và được Tòa án chấp nhận bằng Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tuyên bố bà Đ mất tích. Nay bà Đ trở về và yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy bỏ Quyết định số

06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Về hậu quả của việc tuyên bố mất tích thì chưa xảy ra, hiện ông B chưa ly hôn với bà Đ và các quyền về tài sản, nhân thân khác của bà Đ chưa có sự thay đổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của việc tuyên bố mất tích.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B trình bày:

Ông Nguyễn Văn B thống nhất với lời trình bày của bà Cao Thị Đ, ông B thống nhất với yêu cầu của bà Đ về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Hiện ông B và bà Đ chưa ly hôn và chưa phát sinh hậu quả của việc tuyên bố mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Do bà Cao Thị Đ là người bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre đã trở về. Vì vậy, căn cứ vào Điều 70 Bộ luật Dân sự; Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Đ về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Cao Thị Đ yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nên xác định đây là vụ việc “*Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm c khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của bà Cao Thị Đ yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, thấy rằng: Theo Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bà Cao Thị Đ mất tích, nay bà Đ đã trở về. Vì vậy, yêu cầu của bà Cao Thị Đ yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 70 Bộ luật Dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích: bà Cao Thị Đ và ông Nguyễn Văn B thống nhất trình bày chưa phát sinh hậu quả và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, bà Cao Thị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bà Cao Thị Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên miễn lệ phí cho bà Cao Thị Đ theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm c khoản 2 Điều 39; Điều 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 70 Bộ luật Dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 12 và khoản 1 Điều 37 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội,

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Đ về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích. Tuyên bố hủy bỏ Quyết định số 06/2023/QĐST-VDS ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về việc tuyên bố bà Cao Thị Đ mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho bà Cao Thị Đ.

3. Bà Cao Thị Đ và ông Nguyễn Văn B có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Đối với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- UBND xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)
Lê Hoàng Út